

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban Pháp chế
Hội đồng nhân dân huyện Khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026**

BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân huyện về việc xác nhận kết quả bầu Trưởng Ban, Phó Trưởng
Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của
Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc phê chuẩn danh sách Ủy viên
Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân huyện Khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
nhân dân huyện Khóa VII, nhiệm kỳ 2021 – 2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Thành viên Ban Pháp chế, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- UBND huyện;
- TT UBMTTQVN huyện;
- Như Điều 2 (t/hiện);
- Lãnh đạo Ban KT- XH HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- Ban Pháp chế HĐND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Kiều Thế Trung

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÓA VII,
NHIỆM KỲ 2021-2026**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-BPC ngày 05/11/2022
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, lề lối làm việc, quan hệ công tác và trình tự giải quyết công việc của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện (HĐND huyện).

2. Đối tượng áp dụng: Thành viên Ban Pháp chế HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Pháp chế HĐND huyện (sau đây gọi tắt là Ban) làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND, Thường trực HĐND huyện về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và những thẩm quyền quyết định của Ban.

2. Các thành viên của Ban chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND, Thường trực HĐND huyện; chịu trách nhiệm cá nhân về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và trước Trưởng Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban phân công.

3. Bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch, lịch làm việc và Quy chế làm việc, trừ trường hợp đột xuất hoặc có yêu cầu khác của cấp trên.

4. Bảo đảm phát huy năng lực và sở trường công tác của cán bộ, công chức; đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định.

5. Bảo đảm dân chủ, trách nhiệm, rõ ràng, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN PHÁP CHẾ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban

1. Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 109 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 (sau đây viết tắt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

2. Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định tại Mục 3, Chương III của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 (sau đây viết tắt là Luật Hoạt động giám sát); chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Báo cáo kết quả giám sát, khảo sát với HĐND, Thường trực HĐND huyện theo quy định.

3. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 78 Luật Hoạt động giám sát; Điều 136 và điểm b, khoản 1 Điều 137 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) và các văn bản khác có liên quan.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban

1. Trưởng Ban

- Chỉ đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban. Chịu trách nhiệm chính về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND, Thường trực HĐND huyện. Thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

- Triệu tập, chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc, chủ trì các cuộc họp của Ban và chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các cuộc giám sát, khảo sát theo thẩm quyền của Ban và theo phân công, chỉ đạo của HĐND, Thường trực HĐND huyện.

- Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban; thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế – Xã hội HĐND huyện, UBND huyện, các cơ quan, ban, ngành của huyện.

- Tham dự các cuộc họp, buổi làm việc của Thường trực HĐND huyện theo quy định; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp do Ban Kinh tế- Xã hội

HĐND huyện, Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, ban, ngành của huyện tổ chức khi được mời.

- Tham gia hoặc cử thành viên của Ban tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và Ban Kinh tế – Xã hội HĐND huyện.

- Chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban tổ chức việc giám sát, khảo sát của Ban. Chỉ đạo việc xây dựng báo cáo thẩm tra của Ban để Ban thảo luận trước khi trình kỳ họp HĐND huyện. Trình bày hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban trình bày các báo cáo của Ban tại kỳ họp HĐND huyện.

2. Phó Trưởng Ban

- Giúp Trưởng Ban thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban; tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác của Ban.

- Chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND, Thường trực HĐND huyện; chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban phân công.

- Tham dự các cuộc họp, cuộc giao ban do Thường trực HĐND huyện, UBND huyện mời khi bàn về những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban (khi được Trưởng Ban phân công).

- Theo dõi hoạt động của các cơ quan Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến lĩnh vực pháp chế.

- Thực hiện việc tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND huyện ban hành.

- Theo dõi và tổng hợp thông tin tháng, quý, năm thuộc lĩnh vực pháp chế của ngành, cơ quan, đơn vị; chuẩn bị các tài liệu và nội dung để họp Ban.

- Ký các văn bản do Ban phát hành theo phân công của Trưởng Ban.

- Thực hiện các công việc khác khi được Trưởng Ban ủy quyền.

3. Các Ủy viên của Ban

- Chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND, Thường trực HĐND huyện; chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban; thường xuyên giữ mối liên hệ với Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban; tham gia các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND huyện khi có yêu cầu.

- Tích cực tham gia ý kiến vào các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban tại các cuộc họp Ban hoặc gửi ý kiến bằng văn bản về Ban (*trường hợp tham gia góp ý bằng văn bản*); đề xuất Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban tổ chức giám sát, khảo sát và các vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

- Trước các kỳ họp giữa năm, các Ủy viên chủ động đề xuất những vấn đề mà mình phát hiện liên quan đến lĩnh vực pháp chế để Ban tổng hợp gửi Thường trực HĐND huyện xem xét xây dựng chương trình giám sát cho năm sau trình HĐND huyện thông qua.

- Nếu vắng mặt trong các hoạt động của Ban thì phải xin ý kiến và được sự thống nhất của Trưởng Ban.

Chương III

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN

Điều 5. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác

1. Căn cứ quy định pháp luật hiện hành, Nghị quyết của HĐND huyện, chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện, ý kiến đề xuất của thành viên Ban và của các cơ quan, tổ chức có liên quan, lãnh đạo Ban xem xét, quyết định chương trình công tác 6 tháng, một năm; định hướng chương trình công tác cả nhiệm kỳ.

2. Định kỳ 6 tháng, một năm Ban xây dựng báo cáo đánh giá kết quả công tác trước HĐND huyện; Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban khi kết thúc nhiệm kỳ.

Điều 6. Hoạt động giám sát, khảo sát

1. Hoạt động giám sát: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quy chế này và các văn bản khác có liên quan.

2. Hoạt động khảo sát: Chương trình, kế hoạch khảo sát được tiến hành như hoạt động giám sát. Ban trình, xin ý kiến Thường trực HĐND huyện trước khi tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả việc thực hiện.

Điều 7. Hoạt động thẩm tra

Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND, Ban tiến hành họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, tờ trình, đề án theo sự phân công của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện. Báo cáo thẩm tra của Ban được gửi đến HĐND, Thường trực HĐND huyện.

Điều 8. Chế độ họp

1. Định kỳ mỗi quý Ban họp một lần (vào tuần cuối tháng của tháng cuối quý), hoặc họp đột xuất khi cần thiết theo phân công, chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện, của Trưởng Ban hoặc khi có ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên của Ban có đề nghị.

2. Cuộc họp của Ban được tiến hành khi có ít nhất trên 50% tổng số thành viên của Ban tham dự.

Căn cứ nội dung cuộc họp, Ban có thể mời đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự. Đại diện các cơ quan được mời tham dự có trách nhiệm dự họp hoặc cử người đi dự đúng thành phần, được phát biểu ý kiến về vấn đề có liên quan nhưng không tham gia biểu quyết.

3. Tài liệu phục vụ mỗi cuộc họp được gửi đầy đủ đến thành viên của Ban chậm nhất là 02 ngày trước ngày họp, trừ trường hợp họp đột xuất. Các ý kiến thảo luận và kết luận tại các cuộc họp được ghi đầy đủ vào biên bản. Đối với những nội dung cần biểu quyết, phải có quá nửa (1/2) tổng số thành viên Ban biểu quyết tán thành. Hình thức biểu quyết do Trưởng Ban quyết định.

4. Hàng tuần lãnh đạo Ban hội ý bàn, triển khai công việc của Ban.

5. Đối với các cuộc họp thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện trình kỳ họp HĐND huyện hoặc xin ý kiến Thường trực HĐND huyện. Tập thể lãnh đạo Ban nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra và tổ chức cuộc họp toàn thể Ban về nội dung thẩm tra. Trường hợp không tổ chức họp được, Ban gửi phiếu xin ý kiến trực tiếp đến các thành viên, lãnh đạo Ban tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND huyện.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN

Điều 9. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ban Pháp chế HĐND các huyện:

Giữ mối liên hệ, trao đổi, học tập kinh nghiệm công tác với Ban Pháp chế HĐND các huyện.

2. Đối với Thường trực HĐND huyện và Ban Kinh tế – Xã hội HĐND huyện:

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND huyện.

- Phối hợp với Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện trong công tác giám sát, xây dựng chương trình công tác để tránh trùng lặp, chồng chéo. Chủ trì, phối hợp với Ban Kinh tế – Xã hội HĐND huyện tổ chức thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại các kỳ họp và giữa hai kỳ họp của HĐND huyện về những nội dung thuộc lĩnh vực Ban phụ trách theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

- Tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát và các cuộc họp của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế – Xã hội HĐND huyện.

3. Đối với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Phối hợp trong việc thẩm tra các tờ trình, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện. UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện được mời dự các cuộc họp của Ban khi bàn về những vấn đề có liên quan.

4. Đối với UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên: Được mời tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát của Ban khi thấy cần thiết; đồng thời phối hợp trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề có liên quan tại địa phương.

5. Đối với Thường trực HĐND, Ban Pháp chế HĐND các xã, thị trấn

Phối hợp công tác với Thường trực HĐND, Ban Pháp chế HĐND cấp xã khi thực hiện giám sát, khảo sát tại địa bàn; trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động về những vấn đề có liên quan.

6. Đối với Văn phòng HĐND và UBND huyện:

Thường xuyên giữ mối liên hệ với Văn phòng HĐND và UBND huyện trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban.

Điều 10. Điều kiện bảo đảm hoạt động

Văn phòng HĐND và UBND huyện đảm bảo các điều kiện cần thiết để tham mưu phục vụ hoạt động của Ban theo quy định của pháp luật.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Các thành viên của Ban Pháp chế, Văn phòng HĐND và UBND huyện; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, bất cập, đề nghị kịp thời phản ánh, thông tin đến lãnh đạo Ban để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

